

Ngày 31/12/2024	35,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.6%	0.9%	0.9%

2024	
ROE	1.6%
	+/- YoY ▼ 1.3%

Q4/24			
DT thuần	233	QoQ ▼ 12.0 ▼ 4.8%	YoY ▼ 105 ▼ 31.0%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	974
	YoY ▼ 896 ▼ 47.9%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	5.45	QoQ ▼ 0.59 ▼ 9.7%	YoY ▼ 16.8 ▼ 75.4%
	tỷ VNĐ		

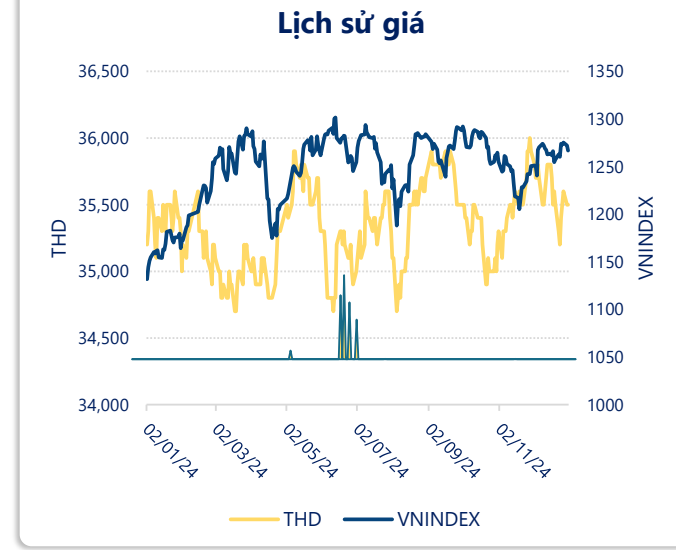
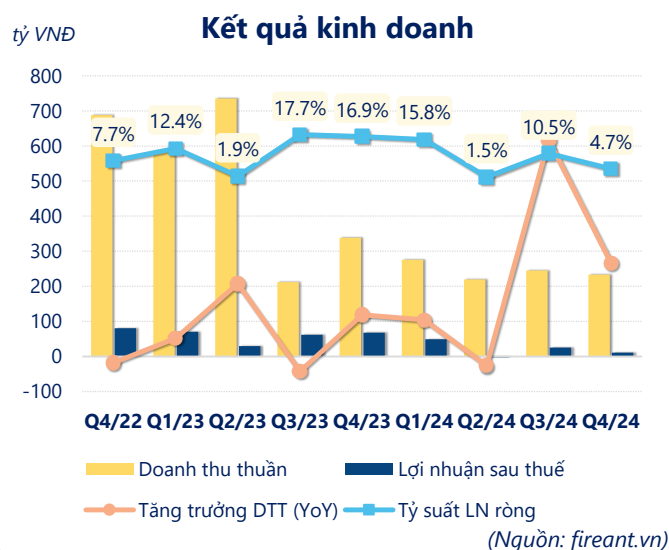
2024	
LN gộp	23.2
	YoY ▼ 8.60 ▼ 27.2%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	14.2	QoQ ▼ 18.4 ▼ 56.6%	YoY ▼ 63.5 ▼ 81.8%
	tỷ VNĐ		

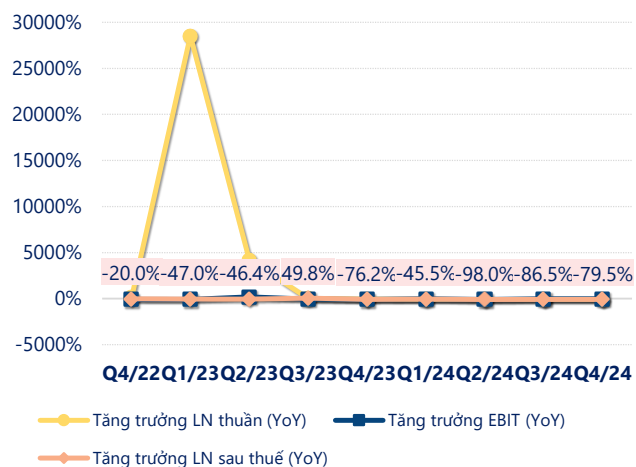
2024	
LN thuần	106
	YoY ▲ 46.3 ▲ 77.7%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	10.9	QoQ ▼ 14.8 ▼ 57.5%	YoY ▼ 56.6 ▼ 83.8%
	tỷ VNĐ		

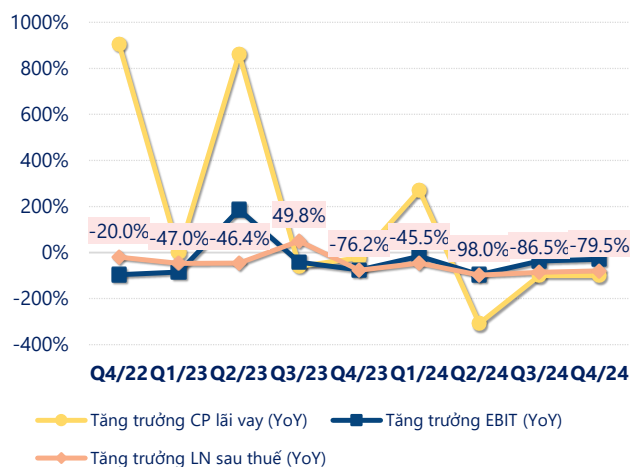
2024	
LN sau thuế	83.6
	YoY ▼ 141 ▼ 62.8%
	tỷ VNĐ



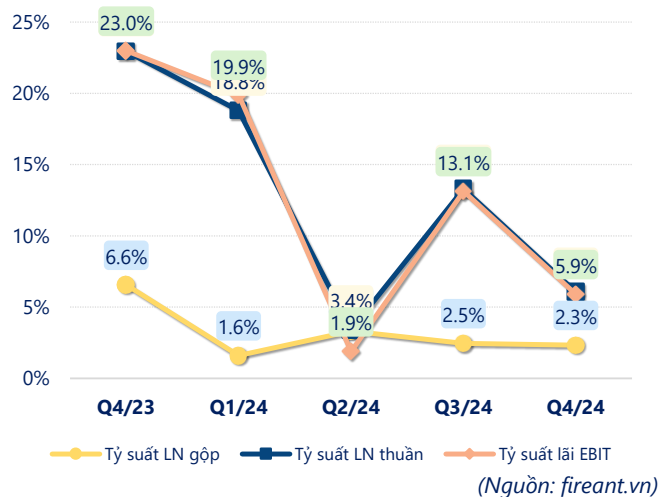
Tăng trưởng lợi nhuận



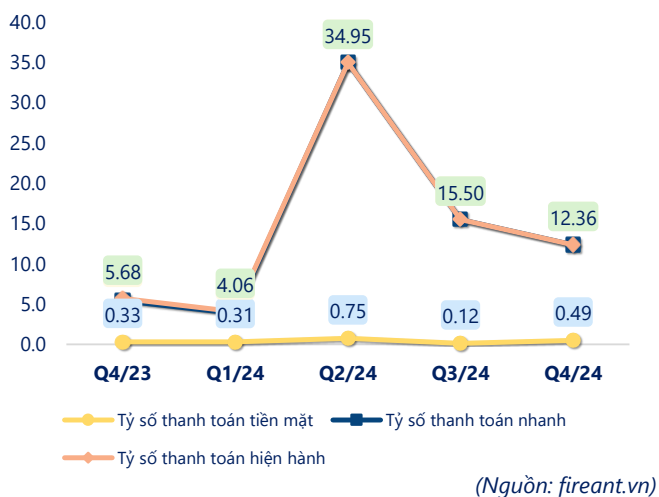
Tăng trưởng chi phí



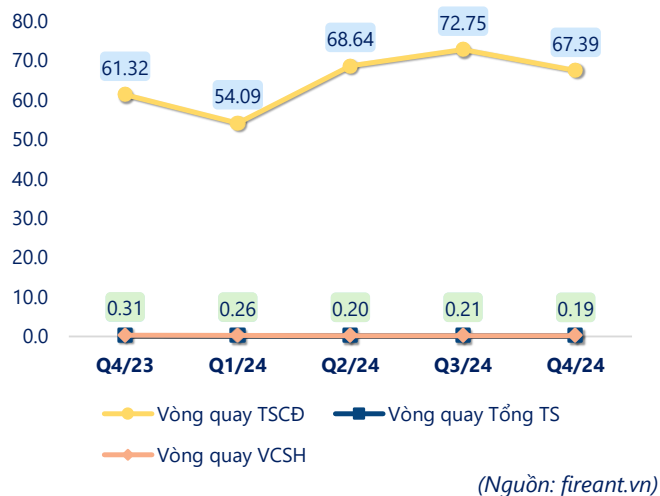
Tỷ suất lợi nhuận



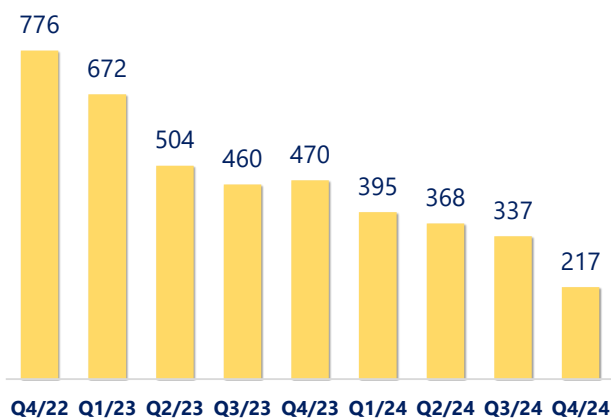
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	233	338	-31.0%	974	1,870	-47.9%
Giá vốn hàng bán	228	316	-27.9%	950	1,838	-48.3%
Lợi nhuận gộp	5.45	22.2	-75.4%	23.2	31.8	-27.2%
Doanh thu HĐTC	26.0	47.8	-45.7%	91.4	298	-69.4%
Chi phí TC	8.96	3.24	177%	-20.4	41.3	-149%
Chi phí lãi vay	0	0.03	-100%	0	36.1	-100%
LN trong công ty LKLD	0	17.4	-100%	0	21.1	-100%
Chi phí bán hàng	0.74	0.24	210%	1.85	1.62	14.4%
Chi phí QLDN	7.54	6.28	20.0%	27.0	249	-89.1%
LN thuần từ HĐKD	14.2	77.7	-81.8%	106	59.7	77.7%
Lợi nhuận khác	-0.38	0.09	-528%	-1.10	267	-100%
LN trước thuế	13.8	77.8	-82.3%	105	327	-67.9%
Lợi nhuận sau thuế	10.9	67.5	-83.8%	83.6	225	-62.8%
LNST của CĐ cty mẹ	10.9	57.1	-80.9%	83.6	177	-52.6%

(Nguồn: fireant.vn)

